TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **54**/2024/HS-ST
Ngày 19/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Phương và bà Lý Thuý Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu H- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HS ngày 28/5/2024 và Quyết định hoãn phiên toà số17/2024/QĐHPT ngày 12/6/2024, đối với bị cáo:

Bùi Hồng H1, sinh ngày 01/6/1991 tại Tuyên Quang.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Quốc B, sinh năm 1956 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

* Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh T)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Cháu Tạ Quyền P, sinh ngày 17/12/2008.

Nơi cư trú: Tổ A, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. (Vắng mặt tại phiên toà, có đơn xin vắng mặt).

Người giám hộ của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Tạ Quyền P: Bà Đặng Thị Bích N – Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản HCM phường A, thành phố T (Vắng mặt tại phiên toà, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hồng H1 trú tại tổ dân phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang là người sử dụng trái phép chất ma túy. Để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu sài nên vào khoảng đầu tháng 12/2023, thông qua mạng xã hội Facebook, H1 biết tài khoản Facebook "Phương Linh T" có bán một loại ma túy, thường gọi là "Tobaco". H1 sử dụng tài khoản Facebook "Hồng H1" nhắn tin qua ứng dụng "Messenger" cho tài khoản "Phương Linh T" hỏi mua ma túy "Tobaco", người này đồng ý và bảo H1 chuyển tiền vào số tài khoản 12730321, chủ tài khoản "TRAN QUYET TIEN" mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Á (A). H1 sử dụng số tài khoản 0372755654 của H1 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Q (MB) chuyển tiền vào số tài khoản 12730321 nên trên, sau đó H1 nhắn tin địa chỉ nhận ma túy qua Facebook cho tài khoản "Phương Linh T" biết để gửi ma túy. Ma túy H1 nhận được thường được gửi qua xe ô tô khách (H1 không nhớ đặc điểm và biển số xe), đựng trong hộp bìa cát tông, bên trong có 01 gói ni lông màu vàng chứa thực vật màu vàng nâu. Sau khi nhận được ma túy, H1 thường cất dấu trong người để thuận tiện cho việc sử dụng và bán. Trong thời gian từ ngày 04/12/2023 đến ngày 23/12/2023, H1 đã 04 lần chuyển khoản vào số tài khoản 12730321 nên trên để mua ma túy. Cụ thể ngày 04/12/2023, H1 chuyển khoản số tiền 2.800.000 đồng; ngày 11/12/2023 H1 chuyển khoản số tiền 1.400.000 đồng; ngày 16/12/2023 H1 chuyển khoản số tiền 1.400.000 đồng; ngày 23/12/2023 H1 chuyển khoản số tiền 1.400.000 đồng. Số ma túy mua được H1 chủ yếu để sử dụng cho bản thân, nếu ai có nhu cầu mua thì H1 bán một phần để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Cụ thể, H1 đã bán ma túy cho Tạ Quyền P sinh ngày 17/12/2008, trú tại tổ A, phường A, thành phố T nhiều lần, như sau:

Lần 1: Chiều tối ngày 21/12/2023, H1 đang ở phòng trọ của bạn gái tên là H2 (H1 không biết họ, tên đệm, địa chỉ; thuê ở tổ A phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, do ông Trần Tử B1 trú tại tổ G phường H, thành phố T là chủ) thì Tạ Quyền P nhắn tin, gọi điện từ Z "Tạ Quyền P" đến tài khoản Zalo của H1 có tên "J" hỏi mua 200.000 đồng ma túy "Tobaco", H1 đồng ý, hẹn P đến khu vực nhà hàng "" ở tổ B, phường M, thành phố T để giao ma túy. Sau đó H1 lấy một ít ma túy "Tobaco" có sẵn trong người cho vào một túi ni lông nhỏ màu trắng, trên mép có đường viền màu đỏ rồi đi xe taxi đến chỗ hẹn bán cho P 01 gói ma túy "Tobaco" với giá 200.000 đồng. Số ma túy mua được, P mang về nhà sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 16 giờ ngày 23/12/2023, H1 đang ở phòng trọ của H2 thì Tạ Quyền P tiếp tục nhắn tin vào tài khoản Zalo của H1 hỏi mua 500.000 đồng ma túy "Tobaco". H1 đồng ý và hẹn P đến đầu đoạn đường rẽ vào ngõ nơi H2 thuê trọ thuộc tổ dân phố G, phường H, thành phố T để lấy ma túy. Sau đó H1 chia ma túy vào 04 túi ni lông nhỏ màu trắng, trên mép có đường viền màu đỏ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H1 đi bộ ra đầu ngõ gặp P, đưa cho P 04 gói ma túy "Tobaco". P đưa H1 500.000 đồng rồi đi về. Số ma túy mua được của H1, P đã sử dụng hết.

Ngoài 02 lần bán ma túy cho Tạ Quyền P nêu trên, khoảng 18 giờ ngày 24/12/2023, H1 đang ở phòng trọ của H2 thì P sử dụng số điện thoại 0977663011 gọi đến số điện thoại 0372755654 của H1 hỏi mua 700.000đ ma túy "Tobaco". H1 đồng ý và hẹn P đến đầu đoạn đường rẽ vào ngõ nơi H2 thuê trọ để giao ma túy. H1 lấy nốt số ma túy còn lại cho vào 01 túi ni lông màu vàng (dạng túi zip) cất vào túi áo đang mặc rồi đi ra đầu ngõ đợi P. Một lúc sau P đi đến đưa H1 500.000 đồng và bảo H1 đứng đợi để đi lấy nốt 200.000đ còn thiếu (H1 chưa giao ma túy cho P). Khi H1 đang đứng đợi P đi lấy tiền thì tổ công tác Công an thành phố T kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 túi ni lông màu vàng (bên trong chứa thực vật màu vàng nâu). H1 khai nhận là ma túy (thường gọi là T1) H1 mang theo mục đích để bán cho Tạ Quyền P. Tổ công tác đã lập biên bản, ngoài ra còn tạm giữ của H1 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, số tiền 500.000 đồng.

Kết luận giám định số 9584/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của V Bộ C, kết luận: tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA và MDMB-4en-PINACA trong mẫu thực vật mầu vàng nâu gửi giám định, khối lượng mẫu là 15,95gam. Khối lượng ADB-BUTINACA và MDMB-4en-PINACA trong mẫu lần lượt là 0,015 gam và 0,047gam.

Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 gói ma túy được niêm phong trong 01 bì giấy dán kín, mặt trước bì ghi "Số 9584/KL-KTHS", "Kính gửi Cơ quan CSĐT (P1) Công an tỉnh T" và "Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau trên các mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của V - Bộ C, bên trong có chứa 15,32 gam mẫu thực vật chứa chất ma túy ADB-BUTINACA và MDMB-4en-PINACA (số còn lại sau khi giám định) cùng bao gói; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax vỏ màu xanh đen, trong máy lắp 01 sim điện thoại V1; tiền ngân hàng N1 500.000 đồng (đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang chờ xử lý).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSTP ngày 21 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Bùi Hồng H1 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, e, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Hồng H1 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, e, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, e, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Hồng H1 từ 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm (06) sáu tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt bắt tạm giam 27/12/2023.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 điều 32; khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự: Xác định bị cáo Bùi Hồng H1 phạm tội vì mục đích vụ lợi nên đề nghị phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 15,32 gam (mười lăm phẩy ba hai gam) mẫu thực vật chứa chất ma túy MDMB-4en-PINANCA và ADB-BUTINACA (số còn lại sau khi thu mẫu giám định) cùng bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì giấy dán kín, mặt trước bì ghi "Số 9584/KL-KTHS", "Kính gửi Cơ quan CSĐT

(PC04) Công an tỉnh T" và "Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau trên các mép dán có chữ ký của ông Hoàng Thế T2, ông Nịnh Văn T3 và 04 (bốn) hình dấu của V - Bộ C.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, vỏ màu xanh đen, số IMEI: 353912108892802, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong khe sim điện thoại lắp 01 (một) sim V1, trên sim có dãy số 8984 04800 03158 57310, được niêm trong trong một bì giấy, mặt trước ghi "điện thoại di động của Bùi Hồng H1", mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Bùi Hồng H1 và thành phần tham gia niêm phong.

- Truy thu của bị cáo số tiền 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng)* do bị cáo phạm tội mà có.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* thu giữ của bị cáo Bùi Hồng H1.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của V Bộ C; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Hồng H1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 21/12/2023 đến ngày 24/12/2023, Bùi Hồng H1 trú tại tổ dân phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho Tạ Quyền P sinh ngày 17/12/2008 (chưa đủ 16 tuổi), trú tại tổ A, phường A, thành phố T, cụ thể như sau:

Lần 1: Tối ngày 21/12/2023, tại khu vực gần nhà hàng "Chang" thuộc tổ dân phố B, phường M, thành phố T, H1 bán cho P 01 gói ma túy "Tobaco" có chứa chất

ma túy ADB-BUTINACA và MDMB-4en-PINACA với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đã sử dụng hết bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể.

Lần 2: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/12/2023 tại đoạn đường thuộc tổ dân phố G, phường H, thành phố T, H1 bán cho P 04 gói ma túy "Tobaco" có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA và MDMB-4en-PINACA với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đã sử dụng hết bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể nhiều lần.

Ngoài ra vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 24/12/2023 tại tổ dân phố G, phường H, thành phố T, H1 còn có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy "Tobaco" có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA và MDMB-4en-PINACA khối lượng 15,95gam (trong đó khối lượng ADB-BUTINACA là 0,015 gam và khối lượng MDMB-4en-PINACA là 0,047gam), mục đích để bán cho Tạ Quyền P nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Từ những hành vi nêu trên, nhận thấy bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, tội phạm đã đạt, đã hoàn thành. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo Bùi Hồng H1 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, e, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có bác ruột Bùi Quốc D là liệt sĩ (hiện gia đình bị cáo đang thờ cúng), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[4]. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm gia tăng tội phạm và các tệ nạn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, do bản thân bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma tuý, ham chơi, lười lao động, ý thức chấp hành pháp luật kém nhưng để có ma tuý sử dụng và để có tiền chi tiêu cá nhân nên đã cố tình vi phạm. Bị cáo đã có hành vi bán ma túy để kiếm lời thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Bùi Hồng H1 thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý vì mục đích vụ lợi nên phạt tiền bị cáo số tiền là 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)*.

[6]. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với khối lượng 15,32 gam (mười lăm phẩy ba hai gam) mẫu thực vật chứa chất ma túy MDMB-4en-PINANCA và ADB-BUTINACA (số còn lại sau khi thu mẫu giám định) cùng bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì giấy dán kín, mặt trước bì ghi "Số 9584/KL-KTHS", "Kính gửi Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh T" và "Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau trên các mép dán có chữ ký của ông Hoàng Thế T2, ông Nịnh Văn T3 và 04 (bốn) hình dấu của V - Bộ C. Đây là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, vỏ màu xanh đen, số IMEI: 353912108892802, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong khe sim điện thoại lắp 01 (một) sim V1, trên sim có dãy số 8984 04800 03158 57310, được niêm trong trong một bì giấy, mặt trước ghi "điện thoại di động của Bùi Hồng H1", mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Bùi Hồng H1 và thành phần tham gia niêm phong. Do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Truy thu của bị cáo số tiền 700.000đ (*Bẩy trăm nghìn đồng)* do bị cáo phạm tội mà có.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* thu giữ của bị cáo Bùi Hồng H1 (đây là số tiền Phong đưa cho bị cáo H1 để mua ma tuý).

[7]. Đối với người bán ma túy cho H1 (theo bị cáo khai nhận): quá trình điều tra không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Trần Quyết T4 trú tại tổ dân phố A, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội là người sử dụng số khoản ngân hàng "12730321" mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Á (là tài khoản ngân hàng Hải chuyển tiền để mua ma túy): quá trình điều tra không xác định được Trần Quyết T4 đang ở đâu nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với người phụ nữ tên H2 (H1 khai là bạn gái H1, H2 không biết H1 mua bán trái phép chất ma túy), quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Hồng H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người giám hộ được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, e, khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hồng H1 phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* .

- Xử phạt bị cáo **Bùi Hồng H1 08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 27/12/2023.

-Phạt tiền bị cáo Bùi Hồng H1 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)* sung quỹ nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 15,32 gam (mười lăm phẩy ba hai gam) mẫu thực vật chứa chất ma túy MDMB-4en-PINANCA và ADB-BUTINACA (số còn lại sau khi thu mẫu giám định) cùng bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì giấy dán kín, mặt trước bì ghi "Số 9584/KL-KTHS", "Kính gửi Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh T" và "Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau trên các mép dán có chữ ký của ông Hoàng Thế T2, ông Nịnh Văn T3 và 04 (bốn) hình dấu của V - Bộ C.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, vỏ màu xanh đen, số IMEI: 353912108892802, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong khe sim điện thoại lắp 01 (một) sim V1, trên sim có dãy số 8984 04800 03158 57310, được niêm trong trong một bì giấy, mặt trước ghi "điện thoại di động của Bùi Hồng H1", mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Bùi Hồng H1 và thành phần tham gia niêm phong.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 23/5/2024).

-Truy thu của bị cáo Bùi Hồng H1 số tiền 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng)*

- Tịch thu của bị cáo Bùi Hồng H1 để sung vào ngân sách nhà nước: 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)*. *(Theo uỷ nhiệm chi, chuyển khoản, lập ngày 05 tháng 3 năm 2024 giữa đơn vị trả tiền Sở tài chính tỉnh T với đơn vị nhận tiền Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang)*

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Hồng H1 phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Hồng H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người giám hộ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Người giám hộ
- Hồ sơ vụ án hình sự + Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lê Thị Thảo – Lý Thị Nhân

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự + Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà